TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2024/HS-ST
Ngày 16 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh;

Bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án số: 177/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Lường Văn N, sinh ngày 28/11/1986 tại huyện P, tỉnh Sơn La; nơi thường trú: Tổ A, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Đảng viên Đ *(đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 116-QĐ/UBKTTU ngày 15/8/2024 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy S1)*; con ông Lường Văn H, sinh năm 1959 và bà Hà Thị C, sinh năm 1960; bị cáo có vợ là Đặng Thị Vân A, sinh năm 1990 và 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- *Các bị hại:*

+ Trần Vinh Q, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ A, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Vinh Q: Anh Trần Công M, sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn M, phường B, huyện T, thành phố Hà Nội (em trai). Có mặt.

+ Lò Văn Q1, sinh năm 1996; Địa chỉ: Bản H, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lò Văn Q1: Ông Lò Văn B, sinh năm 1973 và bà Lò Thị V, sinh năm 1951; Địa chỉ: Bản H, phường T, thành phố S,

tỉnh Sơn La (bố mẹ). Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lò Văn P, sinh năm 1979; Địa chỉ: Bản H, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Mạnh C1, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ H, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Lò Văn S, sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản H, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 11/3/2024, Lường Văn N đang ở nhà thì nhận được điện thoại của anh Nguyễn Mạnh C1, sinh năm 1987, trú tại tổ H, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La gọi điện thoại nhờ N đến quán H2 ở tổ A, phường Q, thành phố S lái hộ xe ô tô của C1 đồng thời đưa C1 về nhà ở tổ H, phường T, thành phố S (vì trước đó C1 đã uống rượu nên không tự lái xe được). N đồng ý rồi đón xe taxi đến điểm hẹn, thấy C1 say rượu nên N dìu C1 vào xe ngồi ở ghế phụ rồi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 26A-117.77 đi theo hướng đường N lên đường Điện Biên (QL6). Đến khoảng 21 giờ 48 phút cùng ngày khi đi đến Km 302 + 950m, Quốc lộ F tại ngã tư G thuộc địa phận tổ H, phường T, thành phố S, N bật tín hiệu xi nhan rẽ trái, rồi chuyển hướng xe ô tô rẽ vào đường N (đường đi vào Tỉnh uỷ Sơn La). Do điều khiển xe rẽ đột ngột, thiếu quan sát, không nhường đường xe đi ngược chiều, lúc đó có xe mô tô biển kiểm soát 26H2-9276 do Lò Văn Q1, sinh năm 1996, trú tại bản Hẹo, phường T, thành phố S điều khiển chở Trần Vinh Q, sinh năm 1988, trú tại tổ A, phường Q, thành phố S đi ngược chiều. Do khoảng cách gần nên phần đầu bên phải xe ô tô biển kiểm soát 26A-117.77 đâm vào đầu xe mô tô làm Q1, Q và xe mô tô bị đổ, ngã xuống đường. Hậu quả: Lò Văn Q1 và Trần Vinh Q bị thương nặng được quần chúng đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh S cấp cứu nhưng đều tử vong vào ngày 12/3/2024; hai phương tiện (xe mô tô và xe ô tô) bị hư hỏng.

Tài sản tạm giữ: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 26H2-9276 và 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 26A-117.77; Các mảnh vỡ của xe ô tô và xe mô tô; 01 (một) mũ bảo hiểm xe mô tô đã bị vỡ; 01 Giấy phép lái xe mang tên Lường Văn N.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 11/3/2024 xác định: Hiện trường xảy ra vụ án là ngã tư giao nhau giữa đường Đ (K + 950 Quốc lộ F) rộng 14,5m và đường N (đường đi vào Tỉnh uỷ Sơn La) rộng 43m, mặt đường giải nhựa Aphan có vạch kẻ phân làn hai chiều đứt quãng. Hiện trường không còn nguyên vẹn do nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu. Tại vị trí 2/3 (phần đường chia làn vào đường N) của ngã tư về phía T để lại 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 26A-117.77 đầu xe hướng chếch vào đường N, đuôi xe chếch về phía Quốc lộ F hướng đi Hà Nội, phía trước đầu xe ô tô có 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 26H2-9276 bị đổ nghiêng sang phải, đầu xe quay hướng đường N, đuôi xe chếch lên hướng T (đường Đ), trên mặt đường đế lại nhiều mảnh vỡ nhựa của

xe mô tô và ô tô bị tai nạn và nhiều vết cà trượt đứt quãng do xe mô tô đổ lết trên đường gây ra (vết dài nhất là 07m, ngắn nhất là 0,43m); phát hiện 02 (hai) vết máu tại vị trí đầu xe ô tô có kích thước 0,26m x 0,1m và tại vị trí phía trái đuôi xe ô tô có kích thước 0,2m x 0,77m (xác định là vị trí hai nạn nhân đi xe mô tô ngã bị thương để lại vết máu).

Kết quả khám nghiệm tử thi: 02 (hai) tử thi được xác định là Lò Văn Q1, sinh năm 1996, trú tại bản H, phường T, thành phố S và Trần Vinh Q, sinh năm 1988, trú tại tổ A, phường Q, thành phố S.

- Đối với Lò Văn Q1 *(tại Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi vào hồi 01 giờ 30 phút ngày 12/3/2024)*: Khám ngoài, xác định tử thi đang trong thời kỳ nguội lạnh, co cứng, mắt nhắm hờ, lỗ mũi và vùng mặt có dính máu khô, tại vùng đầu mặt có 03 (ba) vết thương bầm tím, trầy xước, rách da (kích thước từ 0,006m x 0,039m đến 0,04m x 0,03m); vùng bụng có vết thương xước da, bầm tím, chân 1/3 dưới đùi phải có vết xây xước, bầm tím. Khám trong: Mở khoang lồng ngực có 30ml máu không đông, phổi bầm tím, dập tụ máu, mặt trước và mặt sau của bao tim bầm tím, tụ máu; mở ổ bụng thấy gan, ruột, mạc treo bầm tụ máu, xung huyết.

- Đối với Trần Vinh Q *(tại Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 12/3/2024)*: Khám ngoài, xác định tử thi đang thời kỳ co cứng; tại vùng thái dương trái có 01 (một) vết thương trầy xước, bầm tím kích thước 0,03m x 0,025m, xung quanh vùng thái dương có nhiều vết phù nề, bầm tím, trầy xước, lỗ mũi có máu rỉ chảy từ trong ra ngoài, tay có vết trầy xước, bầm tím, 1/3 đùi trái có vết bầm tím, chân trái bị gẫy để lộ xương chân ra ngoài, cổ chân trái bị sưng nề. Khám trong *(gia đình nạn nhân không đồng ý mổ tử thi và cam kết không kiện cáo, vì xác định nguyên nhân tử vong của Trần Vinh Q do tai nạn giao thông gây ra).*

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKSSL-P2 ngày 13/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lường Văn N về tội Vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Văn N phạm tội Vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn N 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 60 tháng thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Lường Văn N.

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Nguyễn Mạnh C1: (1) 01 xe ô tô BKS 26A - 117.77; (2) 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 024737; (3) 01 giấy chứng

nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA 5359289; (4) 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số 2300219717.

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Lò Văn S: (1) 01 xe mô tô BKS 26H2 – 9276; (2) nhiều mảnh nhựa có màu sắc, đặc điểm, kích thước khác nhau (bị nứt, vỡ); (3) 01 chiếc mũ bảo hiểm; (4) 01 cụm đèn chiếu sáng của xe mô tô, đã bị nứt, vỡ.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 591 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận bị cáo Lường Văn N và gia đình các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình Trần Vinh Q số tiền 350.000.000đ; cho gia đình Lò Văn Q1 số tiền 165.000.000đ; đại diện gia đình Trần Vinh Q, Lò Văn Q1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 21 giờ 48 phút ngày 11/3/2024, tại Km 302 + 950 Quốc lộ F (đường Đ) thuộc địa phận tổ H, phường T, thành phố S, Lường Văn N có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 26A-117.77 đi từ hướng thành phố S đi T, khi đến ngã tư giao nhau giữa đường Đ (Quốc lộ F) với đường N. Do Lường Văn N điều khiển xe ô tô chuyển hướng đột ngột, không nhường đường cho xe đi ngược chiều đã đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát 26H2-9276 do Lò Văn Q1 điều khiển phía sau chở Trần Vinh Q. Hậu quả làm Lò Văn Q1 và Trần Vinh Q tử vong.

Hành vi trên của Lường Văn N đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, quy định về chuyển hướng xe: *"Trong khi chuyển*

hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác".

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh S lập hồi 22 giờ 30 phút ngày 11/3/2024 + Bản ảnh đã xác định: Hiện trường xảy ra vụ án là ngã tư giao nhau giữa đường Đ (K + 950 Quốc lộ F) rộng 14,5m và đường N (đường đi vào Tỉnh uỷ Sơn La) rộng 43m, mặt đường giải nhựa Aphan có vạch kẻ phân làn hai chiều đứt quãng.

- Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi vào hồi 01 giờ 30 phút ngày 12/3/2024 đối với Lò Văn Q1 và Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 12/3/2024 đối với Trần Vinh Q + Bản ảnh tử thi.

- Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 893/KLGĐTT-PC09 ngày 15/4/2024 của Phòng K - Công an tỉnh S kết luận: Nguyên nhân chết của Lò Văn Q1 là *"Sốc đa chấn thương không hồi phục - chấn thương ngực, bụng kín, bầm tụ máu đa phủ tạng, tràn máu khoang ngực, gãy hở hai xương cẳng chân trái"* (do tai nạn giao thông gây ra).

- Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 984/KLGĐTT-PC09 ngày 15/4/2024 của Phòng K - Công an tỉnh S kết luận: Nguyên nhân chết của Trần Vinh Q là *"Sốc đa chấn thương không hồi phục - chấn thương sọ não tụ máu dưới màng cứng, tụ máu dưới nhện, phù não, gãy hở hai xương cẳng chân trái"* (do tai nạn giao thông gây ra).

- Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập hồi 08 giờ 00 phút, 09 giờ 40 phút ngày 12/3/2024 + Bản ảnh.

- Kết luận giám định ngày 02/4/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh S; Kết luận giám định số 1016/KL-KTHS ngày 04/5/2024 của Phòng K - Công an tỉnh S.

- Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 24/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND tỉnh S1 xác định: Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 26A-117.77 là 43.300.000đ *(bốn mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng);* Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 26H2-9276 là 2.317.000đ *(hai triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng).*

- Hồ sơ Bệnh án của Trần Vinh Q và Lò Văn Q1 tại Khoa hồi sức cấp cứu - Bệnh viện Đa khoa tỉnh S.

- Lời khai nhận tội của bị cáo Lường Văn N trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp vời lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, chứng kiến vụ việc; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lường Văn N đã phạm tội Vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo Lường Văn N đã có hành vi vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ, gây hậu quả "làm chết 02 người", vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, làm mất trật tự, an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nhằm bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Bị cáo Lường Văn N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lường Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình các bị hại; gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo; trong quá trình công tác, bị cáo có thành tích xuất sắc được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương Chiến sỹ vẻ vang; bố bị cáo ông Lường Văn H là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều Bằng khen và H1 huy chương, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt. Ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; sự việc xảy ra do một phần lỗi của bị hại *(bị hại Lường Văn Q2 không đủ điều kiện điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ, nồng độ cồn trong máu 402mg/dl, không bảo đảm tốc độ an toàn)*. Do đó, nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cần xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe đối với bị cáo và việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng pháp luật của Nhà nước đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề

nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự

- Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo Lường Văn N và gia đình các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình Trần Vinh Q số tiền 350.000.000đ; cho gia đình Lò Văn Q1 số tiền 165.000.000đ; đại diện gia đình Trần Vinh Q, Lò Văn Q1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Đối với các bộ phận hư hỏng, thiệt hại của xe ô tô BKS 26A-117.77, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Mạnh C1 không yêu cầu bị cáo Lường Văn N bồi thường. Đối với các bộ phận hư hỏng thiệt hại của xe mô tô BKS 26H2 - 9276, bị cáo Lường Văn N đã bồi thường 5.000.000đ cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn S (trong tổng số tiền 165.000.000đ bị cáo N bồi thường cho gia đình Lò Văn Q1), anh Lò Văn S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ

- Đối với (1) 01 xe ô tô BKS 26A - 117.77; (2) 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 024737; (3) 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA 5359289; (4) 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số 2300219717: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Mạnh C1, ngày 04/6/2024 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Nguyễn Mạnh C1 là có căn cứ.

- Đối với (1) 01 xe mô tô BKS 26H2 – 9276; (2) nhiều mảnh nhựa có màu sắc, đặc điểm, kích thước khác nhau (bị nứt, vỡ); (3) 01 chiếc mũ bảo hiểm; (4) 01 cụm đèn chiếu sáng của xe mô tô, đã bị nứt, vỡ: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn S, ngày 04/6/2024 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Lò Văn S là có căn cứ.

(Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 05/6/2024).

- Đối với 01 Giấy phép lái xe mang tên Lường Văn N là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 260 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lường Văn N phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lường Văn N 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/9/2024).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 591 Bộ luật Dân sự:

- Chấp nhận bị cáo Lường Văn N và gia đình các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình Trần Vinh Q số tiền 350.000.000đ; cho gia đình Lò Văn Q1 số tiền 165.000.000đ; đại diện gia đình Trần Vinh Q, Lò Văn Q1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Chấp nhận người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Mạnh C1 không yêu cầu bị cáo Lường Văn N bồi thường đối với thiệt hại của xe ô tô BKS 26A-117.77; bị cáo Lường Văn N đã bồi thường 5.000.000đ cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn S (trong tổng số tiền 165.000.000đ bị cáo N bồi thường cho gia đình Lò Văn Q1) đối với thiệt hại của xe mô tô BKS 26H2 - 9276, anh Lò Văn S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

4. Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Nguyễn Mạnh C1: (1) 01 xe ô tô BKS 26A - 117.77; (2) 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 024737; (3) 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA 5359289; (4) 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số 2300219717.

- Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Lò Văn S: (1) 01 xe mô tô BKS 26H2 – 9276; (2) nhiều mảnh nhựa có màu sắc, đặc điểm, kích thước khác nhau (bị nứt, vỡ); (3) 01 chiếc mũ bảo hiểm; (4) 01 cụm đèn chiếu sáng của xe mô tô, đã bị nứt, vỡ.

- Trả lại cho bị cáo Lường Văn N: 01 Giấy phép lái xe mang tên Lường

Văn N.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lường Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2024). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PC02 - Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- UBND phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Xuân Thủy

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Cầm Xuân T